

Số: 29/TTr-QLDA

Yên Thế, ngày 09 tháng 01 năm 2024

### TỜ TRÌNH

**Thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án: Xây dựng đường nối tỉnh lộ 294 đi đường tỉnh 292 huyện Yên Thế**

Kính gửi:

- UBND huyện Yên Thế;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch.

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2033/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành quy định một số nội dung về quản lý hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 09/7/2022 và Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 425/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Cầu Gồ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đến năm 2035 (tỷ lệ 1/5.000); Quyết định số 937/QĐ-UBND ngày 13/10/2020, Quyết định số 242/QĐ-UBND ngày 10/03/2022, Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 24/4/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Phê duyệt điều

chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Cầu Gò huyện Yên Thế đến năm 2035 (tỷ lệ 5.000);

Căn cứ Quyết định số 303/QĐ-UBND ngày 15/04/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị thị trấn Cầu Gò, huyện Yên Thế;

Căn cứ Quyết định số 905/QĐ-UBND ngày 07/09/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt kế hoạch phát triển nhà ở năm 2022 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 3042/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt danh mục các dự án đô thị, khu dân cư cần thu hút đầu tư trên địa bàn các huyện: Tân Yên, Yên Thế, Lục Nam, Yên Dũng, Lạng Giang, Lục Ngạn;

Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 17/03/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 08/02/2022 của UBND huyện Yên Thế về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư phía Nam xã Đồng Lạc, huyện Yên Thế, tỷ lệ 1/500;

Căn cứ Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND huyện Yên Thế về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng đường nối tỉnh lộ 294 đi đường tỉnh 292 huyện Yên Thế;

Căn cứ Quyết định số 8206/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế về việc phê duyệt dự án Xây dựng đường nối tỉnh lộ 294 đi đường tỉnh 292, huyện Yên Thế;

Căn cứ Quyết định số 315/QĐ-QLDA ngày 28/4/2022 của Giám đốc Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Yên Thế về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình: Xây dựng đường nối tỉnh lộ 294 đi đường tỉnh 292, huyện Yên Thế;

Căn cứ Thông báo số 344/TB-UBND ngày 24/11/2023 của UBND huyện Yên Thế về thông báo kết luận phiên giao ban Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND huyện ngày 23/11/2023;

Ban QLDA đầu tư xây dựng trình UBND huyện Yên Thế, Phòng Tài chính - Kế hoạch báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng đường nối tỉnh lộ 294 đi đường tỉnh 292 huyện Yên Thế với nội dung sau:

## **I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT.**

**1. Khái quát chung về dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 17/9/2021.**

1.1. Tên dự án: Xây dựng đường nối tỉnh lộ 294 đi đường tỉnh 292 huyện Yên Thế

1.2. Tên Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Yên Thế.

1.3. Mục tiêu đầu tư.

Đầu tư Xây dựng đường nối tỉnh lộ 294 đi đường tỉnh 292 huyện Yên Thế. Nhằm xây dựng tuyến đường, nâng cao năng lực giao thông của tuyến đường, đáp

ứng nhu cầu đi lại của nhân dân trong khu vực, giảm tải lưu lượng xe qua trung tâm thị trấn, kích cầu mở rộng trung tâm huyện, phát triển với khu vực lân cận. Góp phần hoàn thiện về hạ tầng đô thị, cải tạo kiến trúc cảnh quan đô thị và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

Góp phần phát triển đô thị và phát triển dân cư hai bên tuyến theo quy hoạch, tạo tiền đề phát triển kinh tế của huyện Yên Thế.

#### 1.4. Nội dung và quy mô đầu tư.

- Đầu tư Xây dựng mới tuyến đường nối tỉnh lộ 294 đi đường tỉnh 292 theo điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Bó Hạ và vùng phụ cận, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đến năm 2035 (tỷ lệ 1/5.000) được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt tại Quyết định số 1186/QĐ-UBND ngày 03/11/2021 với tổng chiều dài toàn tuyến 1.334,09m; điểm đầu tuyến giao cắt với ĐT.294 tại lý trình Km1+740, điểm cuối tuyến giao với đường tỉnh ĐT.292 tại lý trình Km14+180.

- Đầu tư xây dựng mới tuyến theo tiêu chuẩn đường đô thị (TCVN 104-2007) có phân kỳ đầu đầu tư, cụ thể: Theo quy hoạch có mặt cắt 23,0m, trong đó mặt đường  $B_m=11,0m$  và hè đường  $2x6,0m=12,0m$  được phân kỳ đầu tư với chiều rộng nền đường  $B_n = 12,0m$ ; chiều rộng mặt đường  $B_m = 10,50m$ ; chiều rộng lề 4 đường  $B_l=2x0,75m=1,50m$ . Riêng đoạn tuyến đi qua khu vực đồi từ Km0+956-Km1+150 đầu tư nền đường đủ 23m theo quy hoạch để hạn chế sạt lở mái ta luy xuống mặt đường và bổ sung nguồn đất đắp cho công trình.

- Nội dung đầu tư bao gồm các hạng mục: Nền, mặt đường, hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông; kết cấu mặt đường bê tông nhựa trên lớp móng cấp phối đá dăm. Các hạng mục chưa đầu tư trong giai đoạn này gồm hè đường, chiếu sáng, cây xanh...

#### 1.5. Nhóm dự án: Nhóm C

1.6. Tổng mức đầu tư dự án: **46.000.000.000** đồng (*Bốn mươi sáu tỷ đồng*)

1.7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện.

1.8. Địa điểm thực hiện dự án: xã Đồng Lạc, Tân Sơn.

1.9. Thời gian thực hiện dự án: 2022-2024.

1.10. Tiến độ thực hiện dự án:

Công trình dự kiến chuẩn bị đầu tư năm 2021, thực hiện đầu tư khởi công 2022 và hoàn thành trong năm 2024.

### **2. Tình hình thực hiện dự án đến nay.**

Chủ đầu tư (Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Yên Thế) đã hoàn thành công tác thi công xây dựng các hạng mục công trình theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và bàn giao đưa vào sử dụng quý II/2023.

## **II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ.**

### **1. Lý do điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.**

Do đoạn cuối tuyến của dự án hiện nay trùng với đường nội bộ trong quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư phía Nam xã Đồng Lạc, huyện Yên Thế nên

thực hiện điều chỉnh giảm quy mô đầu tư phần vỉa hè đoạn tuyến trùng này để đơn vị thực hiện dự án Khu dân cư phía Nam xã Đồng Lạc, huyện Yên Thế thi công.

## **2. Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.**

Theo nội dung, quy mô đầu tư đã được phê duyệt là:

- Đầu tư Xây dựng mới tuyến đường nối tỉnh lộ 294 đi đường tỉnh 292 theo điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Bồ Hạ và vùng phụ cận, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đến năm 2035 (tỷ lệ 1/5.000) được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt tại Quyết định số 1186/QĐ-UBND ngày 03/11/2021 với tổng chiều dài toàn tuyến 1.334,09m; điểm đầu tuyến giao cắt với ĐT.294 tại lý trình Km1+740, điểm cuối tuyến giao với đường tỉnh ĐT.292 tại lý trình Km14+180.

- Đầu tư xây dựng mới tuyến theo tiêu chuẩn đường đô thị (TCVN 104-2007) có phân kỳ đầu đầu tư, cụ thể: Theo quy hoạch có mặt cắt 23,0m, trong đó mặt đường  $B_m=11,0m$  và hè đường  $2 \times 6,0m=12,0m$  được phân kỳ đầu tư với chiều rộng nền đường  $B_n = 12,0m$ ; chiều rộng mặt đường  $B_m = 10,50m$ ; chiều rộng lề 4 đường  $B_l=2 \times 0,75m=1,50m$ . Riêng đoạn tuyến đi qua khu vực đồi từ Km0+956-Km1+150 đầu tư nền đường đủ 23m theo quy hoạch để hạn chế sạt lở mái ta luy xuống mặt đường và bổ sung nguồn đất đắp cho công trình.

- Nội dung đầu tư bao gồm các hạng mục: Nền, mặt đường, hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông; kết cấu mặt đường bê tông nhựa trên lớp móng cấp phối đá dăm. Các hạng mục chưa đầu tư trong giai đoạn này gồm hè đường, chiếu sáng, cây xanh...

Nay điều chỉnh quy mô đầu tư như sau:

- Đầu tư Xây dựng mới tuyến đường nối tỉnh lộ 294 đi đường tỉnh 292 theo điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Bồ Hạ và vùng phụ cận, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đến năm 2035 (tỷ lệ 1/5.000) được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt tại Quyết định số 1186/QĐ-UBND ngày 03/11/2021 với tổng chiều dài toàn tuyến 1.334,09m; điểm đầu tuyến giao cắt với ĐT.294 tại lý trình Km1+740, điểm cuối tuyến giao với đường tỉnh ĐT.292 tại lý trình Km14+180.

- Đầu tư xây dựng mới tuyến theo tiêu chuẩn đường đô thị (TCVN 104-2007) có phân kỳ đầu đầu tư, cụ thể: Theo quy hoạch có mặt cắt 23,0m, trong đó mặt đường  $B_m=11,0m$  và hè đường  $2 \times 6,0m=12,0m$  được phân kỳ đầu tư với chiều rộng nền đường  $B_n = 12,0m$ ; chiều rộng mặt đường  $B_m = 10,50m$ ; chiều rộng lề 4 đường  $B_l=2 \times 0,75m=1,50m$ . Riêng đoạn tuyến đi qua khu vực đồi từ Km0+956-Km1+150 đầu tư nền đường đủ 23m theo quy hoạch để hạn chế sạt lở mái ta luy xuống mặt đường và bổ sung nguồn đất đắp cho công trình.

- Nội dung đầu tư bao gồm các hạng mục: Nền, mặt đường, hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông; kết cấu mặt đường bê tông nhựa trên lớp móng cấp phối đá dăm. Các hạng mục chưa đầu tư trong giai đoạn này gồm hè đường, chiếu sáng, cây xanh...

- Riêng đoạn từ cọc 80-3m đến cọc Kc dài khoảng 140m: Cắt giảm không thực hiện đầu tư phần hè đường; chỉ đầu tư nền, mặt đường với  $B_{nền} = 12m$ ;  $B_{mặt} = 10,50m$ ;  $B_{lề} = 2 \times 0,75 = 1,50m$ .

### **III. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN SAU ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ.**

#### **3.1. Thông tin chung dự án.**

- Tên dự án: Xây dựng đường nối tỉnh lộ 294 đi đường tỉnh 292 huyện Yên Thế

- Nhóm dự án: Nhóm C

- Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND huyện Yên Thế.

- Tên Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Yên Thế.

- Tên đơn vị sử dụng: xã Tân Sỏi, Đồng Lạc, huyện Yên Thế.

- Địa điểm thực hiện dự án: xã Tân Sỏi, Đồng Lạc, huyện Yên Thế.

- Dự kiến tổng mức đầu tư, nguồn vốn và phân kỳ đầu tư:

+ Tổng mức đầu tư dự kiến: **46.000.000.000** đồng (*Bốn mươi sáu tỷ đồng*)

+ Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện.

- Thời gian thực hiện dự án: 2022-2024

- Tiến độ thực hiện dự án:

Công trình dự kiến chuẩn bị đầu tư năm 2021, thực hiện đầu tư khởi công 2022 và hoàn thành trong năm 2024.

#### **3.2. Sự cần thiết phải đầu tư**

##### *a. Đánh giá hiện trạng, nhu cầu*

- Vị trí dự kiến xây dựng có điểm đầu đầu nối với đường ĐT294 theo quy tại xã Tân Sỏi; điểm cuối giao với đường ĐT 292 tại xã Đồng Lạc.

- Hiện trạng tuyến đường lập dự án đi qua chủ yếu là ruộng và vùng đồi thấp, có một vài vị trí đi qua sườn đồi, địa chất tuyến đường tương đối tốt, ổn định do địa hình vùng đồi trung du. Điều kiện địa hình, địa chất, thủy văn tương đối thuận lợi cho việc đầu tư xây dựng dự án.

Thuận lợi: Khu vực nghiên cứu là tuyến đường mở mới, hiện trạng chủ yếu là ruộng thấp, sườn đồi nên rất thuận lợi trong quá trình xác định vị trí, ranh giới và hướng tuyến.

Khó khăn: Trên tuyến tại các vị trí nút giao đầu nối các đường tỉnh có thể vướng mắc một số đất vườn, đất trồng cây lâu năm đã giao cho dân.

Đầu tư Xây dựng đường nối tỉnh lộ 294 đi đường tỉnh 292 huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang được mở mới theo định hướng quy hoạch chung của huyện Yên thế là tuyến đường nối 2 đường tỉnh 294 và 292, gắn liền với bề dày lịch sử hình thành, là trung tâm văn hóa, di tích lịch sử và là tuyến đường mở rộng thị trấn Phồn Xương, đồng thời là tuyến đường vòng tránh qua trung tâm huyện, giảm tải lưu lượng, thời gian, thúc đẩy sự hình thành và phát triển dân cư, dịch vụ thương mại dọc hai bên tuyến đường khi hoàn thành.

Tuyến đường nối tỉnh lộ 294 đi đường tỉnh 292 là tuyến đường nội thị được mở mới theo định hướng quy hoạch, tổng chiều dài khoảng 1,4km. Theo quy hoạch chi tiết xây dựng tuyến đường là trục đường đối ngoại của huyện, được bố trí các đất như trung tâm thương mại, siêu thị, đất ở đô thị, đất cơ quan dọc hai bên tuyến đường theo quy hoạch chung của huyện....

Định hướng phát triển của huyện Yên Thế trong thời gian tới là gắn liền với kinh tế xanh, gắn với xu hướng phát triển kinh tế - xã hội của vùng kinh tế trọng điểm phía Đông Bắc - một trong những vùng kinh tế năng động, có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và giữ vai trò quyết định đóng góp vào tăng trưởng kinh tế của cả nước. Huyện Yên Thế đã và đang tập trung đầu tư, tạo bước đột phá về phát triển giao thông vận tải nhằm thực hiện các chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Trong đó, việc đầu tư xây dựng hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng theo quy hoạch là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu và trước hết là hoàn chỉnh mạng lưới giao thông đường bộ;

Với mục tiêu phát triển hệ thống giao thông vận tải một cách đồng bộ, thống nhất bảo đảm liên hoàn, liên kết giữa các phương thức vận tải, đối nội, đối ngoại... tạo thành mạng lưới giao thông thông suốt và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, đáp ứng được yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, góp phần xây dựng nông thôn mới của huyện. Định hướng cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới các đường nội thị đạt tiêu chuẩn đường đô thị, nâng cấp hệ thống đường giao thông nội thị theo quy hoạch đã được duyệt.

Do vậy, việc Xây dựng đường nối tỉnh lộ 294 đi đường tỉnh 292 huyện Yên Thế là hết sức cần thiết.

### **3.3. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư**

Việc đầu tư Xây dựng đường nối tỉnh lộ 294 đi đường tỉnh 292 huyện Yên Thế phù hợp với kế hoạch phát triển đô thị của huyện Yên Thế và phù hợp với quy hoạch chung thị trấn Cầu Gò huyện Yên Thế đến năm 2035.

Tuyến đường hoàn thành giúp kết nối đường nối ĐT 294 và ĐT 292 huyện Yên Thế, kết nối và đảm bảo giao thông đóng vai trò quan trọng trong việc kết nối, phát triển kinh tế - xã hội, phát triển giao thông của huyện.

### **3.4. Mục tiêu, địa điểm quy mô và phạm vi đầu tư**

#### *3.4.1. Mục tiêu đầu tư*

Đầu tư Xây dựng đường nối tỉnh lộ 294 đi đường tỉnh 292 huyện Yên Thế. Nhằm xây dựng tuyến đường, nâng cao năng lực giao thông của tuyến đường, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân trong khu vực, giảm tải lưu lượng xe qua trung tâm thị trấn, kích cầu mở rộng trung tâm huyện, phát triển với khu vực lân cận. Góp phần hoàn thiện về hạ tầng đô thị, cải tạo kiến trúc cảnh quan đô thị và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

Góp phần phát triển đô thị và phát triển dân cư hai bên tuyến theo quy hoạch, tạo tiền đề phát triển kinh tế của huyện Yên Thế.

#### *3.4.2. Địa điểm đầu tư*

xã Tân Sỏi, Đông Lạc, huyện Yên Thế.

#### *3.4.3. Quy mô đầu tư*

- Đầu tư Xây dựng mới tuyến đường nối tỉnh lộ 294 đi đường tỉnh 292 theo điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Bó Hạ và vùng phụ cận, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đến năm 2035 (tỷ lệ 1/5.000) được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt tại Quyết định số 1186/QĐ-UBND ngày 03/11/2021 với tổng chiều dài toàn

tuyến 1.334,09m; điểm đầu tuyến giao cắt với ĐT.294 tại lý trình Km1+740, điểm cuối tuyến giao với đường tỉnh ĐT.292 tại lý trình Km14+180.

- Đầu tư xây dựng mới tuyến theo tiêu chuẩn đường đô thị (TCVN 104-2007) có phân kỳ đầu đầu tư, cụ thể: Theo quy hoạch có mặt cắt 23,0m, trong đó mặt đường  $B_m=11,0m$  và hè đường  $2 \times 6,0m=12,0m$  được phân kỳ đầu tư với chiều rộng nền đường  $B_n = 12,0m$ ; chiều rộng mặt đường  $B_m = 10,50m$ ; chiều rộng lề 4 đường  $B_l=2 \times 0,75m=1,50m$ . Riêng đoạn tuyến đi qua khu vực đồi từ Km0+956-Km1+150 đầu tư nền đường đủ 23m theo quy hoạch để hạn chế sạt lở mái ta luy xuống mặt đường và bổ sung nguồn đất đắp cho công trình.

- Nội dung đầu tư bao gồm các hạng mục: Nền, mặt đường, hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông; kết cấu mặt đường bê tông nhựa trên lớp móng cấp phối đá dăm. Các hạng mục chưa đầu tư trong giai đoạn này gồm hè đường, chiếu sáng, cây xanh...

- Riêng đoạn từ cọc 80-3m đến cọc Kc dài khoảng 140m: Cắt giảm không thực hiện đầu tư phần hè đường; chỉ đầu tư nền, mặt đường với  $B_{nền} = 12m$ ;  $B_{mặt} = 10,50m$ ;  $B_{lề} = 2 \times 0,75 = 1,50m$ .

### **3.5. Xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện và chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành**

- Các chi phí liên quan trong quá trình thực hiện đã nằm trong tổng mức đầu tư dự kiến.

- Chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành: Do đơn vị quản lý vận hành công trình và nhân dân khu vực hưởng lợi thực hiện.

- Phần kinh phí duy tu bảo dưỡng phát sinh hàng năm sẽ do ngân sách địa phương thực hiện, không tính vào chi phí thực hiện dự án này.

### **3.6. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; sơ bộ hiệu quả đầu tư của dự án về kinh tế-xã hội**

#### *3.6.1. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội*

Môi trường hiện là một vấn đề rất quan trọng cần đặc biệt được quan tâm; những tác động của dự án sẽ ảnh hưởng tới môi trường thiên nhiên, xã hội. Việc xây dựng công trình kết cấu hạ tầng giao thông vận tải đặt ra một số thách thức đối với phát triển bền vững:

- Một bộ phận đất đai đang canh tác, sản xuất sẽ bị thu hồi.

- Tất cả các dự án giao thông nói chung đều có những tác động ảnh hưởng lớn đến vấn đề môi trường đó là: Không khí, tiếng ồn, nguồn nước, cây xanh... xảy ra trong cả hai giai đoạn thi công và khai thác:

+ Ô nhiễm môi trường không khí chủ yếu do phát thải của các phương tiện giao thông vận tải đường bộ.

+ Tiếng ồn - rung do hoạt động của các thiết bị thi công, phương tiện tham gia giao thông vận tải.

+ Thay đổi chế độ thủy văn do tác động đến chất lượng nước và đời sống thủy sinh trong khu vực và do các chất thải từ quá trình thi công do quá trình chiếm dụng ao, hồ, sông, suối.

+ Một số tác động tới sức khỏe cộng đồng do suy giảm chất lượng môi trường không khí đặc biệt, suy giảm chất lượng nước...

- Công tác phân tích, đánh giá tác động môi trường được thực hiện nhằm xác định sự biến đổi của môi trường do tác động của công trình. Tác động đó được đánh giá thông qua các yếu tố chủ yếu sau: Không khí - Nước - Tiếng ồn - Đất - Hệ sinh thái - Đời sống kinh tế - xã hội của người dân địa phương.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tác động môi trường sẽ đề ra giải pháp khắc phục nhằm hạn chế tối đa các tác động tiêu cực đối với môi trường:

- Giải pháp bảo vệ tài nguyên đất: Chọn lựa các phương án thay thế để tránh mở tuyến đường qua khu vực nhạy cảm dễ lún, sụt, vùng đất dễ bị xói lở...

- Giải pháp bảo vệ chất lượng môi trường không khí: Lựa chọn công nghệ thi công công trình và thời gian thi công công trình hợp lý nhằm hạn chế phát tán bụi và những chất ô nhiễm khác.

- Giải pháp giảm thiểu tác động kinh tế - xã hội: Đảm bảo kế hoạch tái định cư được xây dựng và thực hiện theo đúng các quy định của Nhà nước. Duy trì, phát huy các truyền thống văn hóa. Đảm bảo các biện pháp an toàn giao thông trên tuyến đường trong khu vực.

- Giải pháp giảm thiểu tác động đến sức khỏe cộng đồng: trong quy hoạch bố trí dải cây xanh ven hai bên đường.

### 3.6.2. Hiệu quả về mặt kinh tế, xã hội

Phân tích đánh giá về phương diện kinh tế của dự án nhằm mục đích xem xét hiệu quả giữa chi phí và lợi ích đối với cộng đồng nói chung khi đầu tư trên các khía cạnh kinh tế, xã hội, môi trường cùng các ý nghĩa thúc đẩy sự phát triển của toàn xã hội.

#### 3.6.2.1. Các yếu tố chi phí và lợi ích về mặt kinh tế - xã hội

\* Nhóm các yếu tố có thể định lượng và quy đổi được thành tiền

a. Những yếu tố chính của lợi ích kinh tế:

- Lợi ích từ giảm chi phí vận hành xe:

+ Chi phí vận hành xe cộ được tính toán dựa trên các chi phí tiêu biểu trong phạm vi khu vực. Chi phí vận hành theo từng đơn vị trên mỗi km được ước tính đối với các loại xe lưu thông chủ yếu với tốc độ tiêu biểu ở địa hình tương đối bằng phẳng và những thông số này được áp dụng cho việc giảm toàn bộ cự ly hành trình theo như mô hình giao thông dự đoán. Những giá trị này được giả định là không thay đổi trong tương lai.

+ Chi phí vận hành xe được tính toán đối với các loại xe lưu thông chủ yếu trên tuyến với tốc độ vận hành phụ thuộc điều kiện thực tế của hành trình. Việc tính toán được áp dụng cho việc giảm cự ly hành trình cũng như thời gian vận hành trên cơ sở các thông số kỹ thuật chủ yếu của từng loại hình phương tiện lưu thông và tốc độ chạy xe trong trường hợp có và không có dự án. Các thông số được tổ hợp phân tích gồm: tốc độ xe chạy trung bình; thời gian xe chạy; lượng tiêu hao nhiên liệu; tỷ suất tiêu hao nhiên liệu vv...

- Lợi ích từ tiết kiệm thời gian

+ Tuyến đường được đầu tư làm mới hoặc cải tạo nâng cấp sẽ đưa đến kết quả là giảm bớt đáng kể thời gian hành trình, việc đưa vấn đề này vào việc đánh giá về mặt kinh tế là phù hợp. Các giá trị thời gian theo hành trình được triển khai dựa trên

sự phân phối thu nhập cho người lái xe hơi, xe tải, xe gắn máy và những người sử dụng xe con, xe khách, hạn chế ùn tắc giao thông trên tuyến đường tại giờ cao điểm.

+ Giá trị tiết kiệm thời gian cho hành khách được tính toán đối với số lượng hành khách trên các loại phương tiện lưu thông trên tuyến.

+ Chi phí tiết kiệm thời gian hàng hóa được tính toán đối với khối lượng hàng hóa vận chuyển với thời gian ngắn hơn so với lưu thông trên tuyến đường cũ. Và do đó giảm chi phí chờ đợi của hàng hóa trong kho bãi chứa.

- Lợi ích từ giảm tai nạn giao thông: Theo thống kê thực tế của nhiều nước, xác suất xảy ra tai nạn giao thông và mức độ tổn thất gây ra do tai nạn phụ thuộc vào điều kiện của đường. Tổn thất do tai nạn giao thông sẽ giảm do sử dụng tuyến đường mới do số lượng tai nạn giảm.

- Thuế phải nộp là một khoản thu nhập của ngân sách quốc gia và cũng là khoản thu của nền kinh tế.

- Tiền lương và tiền công trong phân tích kinh tế - xã hội là thu nhập, tạm tính bằng 15% chi phí xây dựng.

Chi phí của dự án: Bao gồm chi phí đầu tư xây dựng và các thay đổi cần thiết nhằm hoàn chỉnh việc đầu tư xây dựng tuyến đường trên cơ sở phù hợp với mạng lưới giao thông của tỉnh. Chi phí này cũng bao gồm cả chi phí vận hành và khai thác; duy tu tuyến đường cùng những chi phí liên quan khác trong suốt quá trình thực hiện và khai thác của dự án.

#### b. Nhóm các yếu tố chỉ có thể định tính

Dự án sẽ mang lại những hiệu quả tích cực đối với kinh tế, xã hội của địa phương, được thể hiện ở các mặt:

- Góp phần tăng cường năng lực và chất lượng hệ thống giao thông chung của tỉnh và trong khu vực;

- Tạo đòn bẩy thúc đẩy phát triển các khu du lịch, khu cụm công nghiệp dịch vụ trên địa bàn;

- Thu hút nguồn lực địa phương (lao động, thiết bị máy móc, vật liệu xây dựng,...) góp phần phát triển kinh tế;

- Cải thiện chất lượng đời sống người dân trong khu vực, trực tiếp sử dụng công trình;

- Góp phần hoàn thành mục tiêu phát triển theo chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước trong việc huy động tổng hòa các nguồn lực đầu tư trong xã hội để đầu tư kết cấu hạ tầng đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương;

#### 3.6.2.2. Các chỉ tiêu phân tích hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án

- Chỉ tiêu giá trị hiện tại ròng (ENPV)

- Chỉ tiêu tỷ suất lợi ích và chi phí kinh tế (BCR)

- Chỉ tiêu tỷ suất nội hoàn kinh tế (EIRR)

Kết quả phân tích hiệu quả kinh tế - xã hội:

Các chỉ tiêu đánh giá kinh tế ở trên đều đạt, chứng tỏ rằng dự án đạt hiệu quả kinh tế. Việc đầu tư dự án sẽ mang lại một lợi ích to lớn cho cộng đồng xã hội và mang ý nghĩa chiến lược trong phát triển kinh tế cho các vùng trong khu vực nghiên cứu.

### **3.7. Các giải pháp tổ chức thực hiện.**

- Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Yên Thế;
- Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án;
- Thời gian thực hiện: Dự kiến thực hiện dự án trong 03 năm (2022-2024).

Để thực hiện được dự án theo đúng tiến độ quy định, Chủ đầu tư xác định các biện pháp thực hiện chủ yếu như sau:

#### **a. Giai đoạn chuẩn bị đầu tư:**

- Phối hợp với các phòng, ban ngành liên quan để có thể thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư phù hợp, đảm bảo tính pháp lý và tính khả thi của dự án.
- Lựa chọn các đơn vị tư vấn có đủ năng lực, am hiểu về tình hình đầu tư để lập dự án đầu tư xây dựng, đánh giá tác động môi trường, phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng,...
- Điều tra, khảo sát kỹ nhu cầu sử dụng đất tại địa phương; tìm hiểu các chế độ chính sách, cơ chế đầu tư xây dựng để đánh giá đúng tính khả thi của dự án.

#### **b. Giai đoạn thực hiện đầu tư:**

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương để đẩy nhanh việc bồi thường giải phóng mặt bằng cho phù hợp với tiến độ đầu tư;
- Phối hợp với các đơn vị liên quan trên địa bàn để thực hiện thi công đấu nối hạ tầng kỹ thuật đúng quy định;
- Lựa chọn đơn vị thi công đủ năng lực để thực hiện dự án đảm bảo chất lượng và tiến độ đề ra;
- Thực hiện đầu tư theo đúng quy định hiện hành, kiểm soát chặt chẽ việc đầu tư xây dựng, lập tiến độ thực hiện chi tiết để theo dõi, quản lý;
- Giám sát chặt chẽ việc thực hiện của các nhà thầu xây lắp để thực hiện đầu tư đúng quy hoạch, thiết kế được duyệt và đảm bảo chất lượng.

#### **c. Giai đoạn bàn giao đưa vào khai thác sử dụng:**

Tổ chức bàn giao cho đơn vị quản lý vận hành.

### **IV. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO.**

- Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư
- Báo cáo thẩm định nội bộ điều chỉnh chủ trương đầu tư.

Ban QLDA đầu tư xây dựng kính trình Phòng Tài chính-Kê hoạch xem xét, thẩm định và trình cấp có thẩm quyền quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng đường nối tỉnh lộ 294 đi đường tỉnh 292 huyện Yên Thế./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: HS, VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Văn Hiếu**